| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NÔNG CỐNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 31/2024/QĐST - HNGĐ | *N, ngày 28 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2024/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm 1990.
- Bị đơn: Anh Lê Công T, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hải Y và anh Lê Công T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hải Y và anh Lê Công T.

**- Về con chung:** Chị Nguyễn Hải Y và anh Lê Công T có 01 con chung là Lê Chiến T1 sinh ngày 06/7/2016. Chị Nguyễn Hải Y và anh Lê Công T tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu T1 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000

đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 03/2024 đến khi con thành niên. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng.

Chị Nguyễn Hải Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Chị Nguyễn Hải Y và anh Lê Công T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Hải Y và anh Lê Công T tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Hải Y có nghĩa vụ nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Y đã nộp theo biên lai thu số 0002960 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Chị Y đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Các đương sự;
- UBND xã T1, huyện T2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(đã ký)*

**Nguyễn Văn Tình**